

Số: 01 /NQ-TBD-ĐHDCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 5 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13, kỳ họp 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương;
- Căn cứ vào Biên bản họp ĐHDCĐ thường niên năm 2016 số 01/ BBH-TBD-ĐHDCĐ ngày 31/5/2016 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo năm 2015 và kế hoạch hoạt động 2016 của Hội đồng Quản trị (Phụ lục 01).
2. Thông qua Báo cáo thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Giám đốc Công ty (Phụ lục 02)
3. Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015 với các chỉ tiêu chính như sau:
  - Tổng doanh thu : 988,50 tỷ đồng;
  - Lợi nhuận trước thuế: 23,66 tỷ đồng;
  - Lợi nhuận sau thuế: 17,10 tỷ đồng.
4. Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 với các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu như sau:
  - Vốn điều lệ: 942,75 tỷ đồng.
  - Vốn chủ sở hữu: 1.000,00 tỷ đồng.
  - Tổng doanh thu: 860,00 tỷ đồng;
  - Lợi nhuận trước thuế: 55,00 tỷ đồng;
  - Lợi nhuận sau thuế: 44,00 tỷ đồng.Và ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt việc điều chỉnh kế hoạch phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty
5. Phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2015 với các chỉ tiêu chính như sau:



- Trích lập các quỹ: 1.154.821.376 đồng, trong đó Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi là 854.821.376 đồng; Quỹ thưởng cơ quan quản lý điều hành là 300.000.000 đồng;
  - Chia cổ tức: không thực hiện
6. Thông qua Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2015; Báo cáo hoạt động năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 của Ban Kiểm soát (Phụ lục 03).
  7. Thông qua nội dung tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn (Phụ lục 04).
  8. Thông qua việc đăng Đăng ký giao dịch chứng khoán trên thị trường Upcom cho cổ phiếu của PVTrans Pacific trong năm 2016 và giao cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký giao dịch chứng khoán trên thị trường Upcom theo đúng quy định.
  9. Thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2015 và kế hoạch thù lao năm 2016 như sau:
    - Quyết toán tổng số tiền thù lao đã thực hiện năm 2015 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát không chuyên trách là 123.000.000 đồng (một trăm hai mươi ba triệu đồng).
    - Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) không chuyên trách năm 2016:
      - + Đối với Thành viên HĐQT không chuyên trách: Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng; ủy viên HĐQT: 2.000.000 đồng/người/tháng.
      - + Đối với Thành viên BSK không chuyên trách: Trưởng ban kiểm soát: 1.500.000 đồng/tháng; thành viên BKS: 1.000.000 đồng/người/tháng.
      - + Đối với Thành viên HĐQT, BSK chuyên trách và thành viên HĐQT là Giám đốc công ty: tiền lương, tiền thưởng được thực hiện theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.
  10. Phê chuẩn việc HĐQT bầu thay thế thành viên HĐQT: Ông Trương Minh Giám thay thế ông Dương Quang Tạo từ ngày 08/4/2016.
  11. Bầu thay thế thành viên BKS: (1) **ông Lê Trúc Lâm thay cho bà Đỗ Thị Thanh Nga** giữ chức danh thành viên Ban Kiểm soát (kiêm nhiệm); (2) **bà Vũ Thị Phượng thay cho bà Trương Thị Bích Hạnh** giữ chức danh thành viên Ban Kiểm soát (kiêm nhiệm).
  12. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương như tại Phụ lục đính kèm (Phụ lục 05)
  13. Ủy quyền cho HĐQT làm việc và quyết định Phương án xử lý Điều IX- Bồi hoàn thiệt hại của Hợp đồng đóng tàu Aframax 105.000 DWT số 01/PVT-VNS/02-7 và Báo cáo ĐHCĐ kết quả thực hiện.

**Điều 2:** Hội đồng Quản trị có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng Cổ đông quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật nhà nước và Điều lệ Công ty.

**Điều 3:** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương năm 2016 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 31/5/2016.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông PV Trans Pacific;
- Các TV HĐQT;
- BKS, BGD;
- Lưu VT, HĐQT (10b).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



*Nguyễn Anh Minh*



**PHỤ LỤC 1**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 5 năm 2016

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CP VTK THÁI BÌNH DƯƠNG**

Hội đồng Quản trị Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (PVTrans Pacific) kính trình Đại hội đồng Cổ đông báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2016 như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2015**

Nền kinh tế thế giới nói chung và Việt nam trong năm 2015 nói riêng đã có những nét khởi sắc, tạo đà tích cực cho các doanh nghiệp trên thị trường. Tuy nhiên, việc giá dầu thô sụt giảm mạnh từ nửa cuối năm 2014 đến nay đã tác động mạnh mẽ đến hoạt động của tất cả các nền kinh tế thế giới nói chung và đặc biệt đến hoạt động của doanh nghiệp ngành dầu khí cũng như các ngành phụ trợ. Ngoài những yếu tố về thị trường, việc tỷ giá USD/VNĐ biến động theo hướng tăng mạnh đã gây ra một khoản lỗ tỷ giá lớn cho Pacific vốn có số dư nợ vay bằng USD lớn. Vượt qua giai đoạn khủng hoảng 2008-2013, trong năm 2015, ngành vận tải hàng lỏng đã chứng kiến những dấu hiệu tích cực của thị trường do nhu cầu vận tải tăng đột biến trong ngắn hạn, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho Pacific trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được giao.

Bên cạnh việc tập trung vào hoạt động quản lý khai thác đội tàu dầu thô, FSO, năm 2015 cũng là năm Pacific triển khai mạnh mẽ đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị của đơn vị. Kiên trì thực hiện các giải pháp quản lý đã đề ra, tăng cường quản lý kỹ thuật đội tàu, tập trung vào quản lý chi phí nhiên liệu, dầu nhớt nên tiết kiệm được chi phí sản xuất, giảm được giá thành sản xuất kinh doanh.

Với sự lãnh đạo quyết liệt của Ban điều hành và sự nỗ lực của toàn thể người lao động, Pacific đã bám sát thị trường, phối hợp với khách hàng thực hiện điều độ khai thác đội tàu, đảm bảo an toàn cho hoạt động của Nhà máy lọc dầu và hoạt động sản xuất, khai thác của các mỏ dầu tại Việt nam. Công ty đã vượt qua khó khăn hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2015 đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

Hội đồng Quản trị đã xem xét và nhất trí thông qua “Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty”, Hội đồng quản trị đánh giá cao những nỗ lực không ngừng của Ban điều hành cùng toàn thể CBCNV đã đưa Công ty vượt qua các khó khăn, thách thức, hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao phó, kết quả đạt được như sau:

- Tổng doanh thu đạt 988,50 tỷ đồng, bằng 119% kế hoạch năm;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 23,66 tỷ đồng, bằng 158% kế hoạch năm;
- Nộp ngân sách nhà nước đạt 11,16 tỷ đồng, bằng 101% kế hoạch năm.

Bên cạnh những kết quả tài chính như trên, trong năm 2015, Công ty đã thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh doanh, duy trì đều đặn công tác kiểm tra giám sát, sửa đổi,



ban hành và thực hiện tốt các quy chế, quy trình quản trị nội bộ, tăng cường quản lý tiết kiệm chống lãng phí, công tác nhân sự được tổ chức tốt, đảm bảo đầy đủ quyền lợi và các chế độ chính sách cho người lao động.

## **II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **1. Thành viên Hội đồng Quản trị:**

Hội đồng Quản trị năm 2015 gồm 5 thành viên:

- Ông Nguyễn Anh Minh – Chủ tịch HĐQT chuyên trách - Đại diện phần vốn góp của Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans);
- Ông Lê Mạnh Tuấn – Ủy viên HĐQT/Giám đốc - Đại diện phần vốn góp của Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans);
- Ông Nguyễn Ngọc Linh – Ủy viên HĐQT/Phó Giám đốc - Đại diện phần vốn góp của Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans);
- Ông Vũ Quang Đông - Ủy viên HĐQT - Đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (VCBS) ;
- Ông Dương Quang Tạo - Đại diện phần vốn góp của Tổng Công ty CP Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam (PVI).

### **2. Các hoạt động của Hội đồng Quản trị**

Nhận thức được những điều kiện thuận lợi và những khó khăn thách thức mà Pacific phải đối mặt, ngay từ những tháng đầu năm 2015, Hội đồng Quản trị đã tích cực phối hợp cùng Ban điều hành tập trung giải quyết những vấn đề trọng tâm của Công ty, trong đó tập trung vào: thực hiện dự án chuyển đổi tàu dầu thô 105.000 DWT thành FSO cho mỏ Đại Hùng; tổ chức phương án kinh doanh khai thác đội tàu dầu thô trong nước kết hợp khai thác trên thị trường quốc tế một cách hợp lý để tận dụng cơ hội thị trường; công tác quản lý vốn và quản trị hệ thống quản lý tại đơn vị.

Các hoạt động giám sát, quản lý và chỉ đạo điều hành hoạt động công ty của HĐQT được thực hiện theo đúng pháp luật, quy định tại Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm 2015, Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc họp, trao đổi, điều hành chủ yếu thông qua hình thức họp trực tuyến và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản. Trên cơ sở kết quả các cuộc họp, HĐQT đã ban hành 26 Nghị quyết/Quyết định làm cơ sở cho Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh.

HĐQT đã cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát HĐQT, Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp.

### **3. Công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Giám đốc**

Hội đồng quản trị giám sát điều hành hoạt động của Ban điều hành trên cơ sở Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, Quy chế hoạt động và phối hợp giữa HĐQT và Giám đốc và các quy chế nội bộ khác của Công ty Pacific. Hội đồng Quản trị Công ty đã thường xuyên thực hiện công tác quản lý, giám sát hoạt động điều hành của Giám đốc Công ty thông qua việc tham dự và có ý kiến tại các cuộc họp định kỳ giao ban cũng như các cuộc họp sơ kết/tổng kết và các cuộc họp nội bộ của

Công ty để nắm bắt tình hình hoạt động và chỉ đạo xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong hoạt động SXKD qua các báo cáo, tờ trình của Giám đốc và Ban điều hành.

Các hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc trong năm 2015 gồm các nội dung chính như sau:

- Giám sát công tác điều hành của Ban Giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;
- Giám sát công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Giám sát công tác tổ chức bộ máy nhân sự, ban hành các quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- Giám sát, theo dõi và đôn đốc quá trình thực hiện việc chuyển đổi dự án đầu tư đóng mới tàu chở dầu thô 105.000 DWT thành Kho nổi chứa xuất dầu (FSO) phục vụ cho mỏ Đại Hùng theo Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát, theo dõi và đôn đốc việc nghiệm thu và quyết toán dự án tàu FSO;
- Giám sát, theo dõi và đôn đốc việc xử lý khoản công nợ bị chiếm 80 tỷ đồng bị chiếm dụng tại Vietinbank - CN Nhà Bè.

Nhìn chung, trong năm qua, Ban Giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, ổn định cơ cấu tổ chức, quản lý tốt tình hình tài chính của công ty, vốn cho sản xuất kinh doanh được đáp ứng đầy đủ. Công ty đã dần tạo được hình ảnh, uy tín, niềm tin cho khách hàng về dịch vụ quản lý khai thác tàu dầu thô đối với ngành vận tải dầu thô trong nước và quốc tế.

Hội đồng Quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban Giám đốc trong quản lý điều hành. Ban Giám đốc đã hết sức nỗ lực, quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, đấu tranh chống lại những hành vi làm tổn hại lợi ích và thương hiệu Công ty. Ban Giám đốc cũng đã tạo được mối quan hệ tốt giữa người lao động và người sử dụng lao động, đó cũng là động lực thúc đẩy toàn thể CBCNV và Ban lãnh đạo Công ty đoàn kết một lòng, quyết tâm hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2015.

### **III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2016**

Năm 2016 nền kinh tế thế giới nói chung sẽ đà tăng trưởng sau cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu của giai đoạn 2008-2015. Tuy nhiên, trái ngược với đà tăng trưởng kinh tế nói chung, năm 2016 dự báo sẽ là một năm đặc biệt khó khăn đối với các doanh nghiệp dầu khí toàn cầu do giá dầu sụt giảm nghiêm trọng và không có dấu hiệu phục hồi trong năm 2016.

Đối với hoạt động vận tải dầu khí, sau giai đoạn tăng mua để dự trữ dầu trong năm 2015 và với dự báo xu hướng sụt giảm giá dầu thô trên thị trường thế giới còn có thể tiếp tục duy trì suốt cả năm 2016, do đó nhu cầu cũng như giá cước vận chuyển dầu thô, dầu sản phẩm sẽ có nhiều biến động hết sức khó lường trong năm 2016.

Đứng trước những thách thức, khó khăn của năm 2016, để hoàn thành các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch hoạt động với những định hướng trong năm 2016 như sau:

- Chỉ đạo, hỗ trợ Ban điều hành linh hoạt trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư. Đồng thời, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành nhằm giảm chi phí,

giảm rủi ro, tăng hiệu quả kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 được giao.

- Tiếp tục chỉ đạo cập nhật, điều chỉnh các quy chế, quy định, quy trình, hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật hiện có phù hợp với tình hình thực tế.
- Phê chuẩn, bổ nhiệm/miễn nhiệm nhân sự thuộc thẩm quyền của HĐQT;
- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông, cũng như quan tâm đến quyền lợi, điều kiện làm việc cho người lao động.
- Chỉ đạo thực hiện công bố thông tin theo quy định quản lý của Nhà nước đối với Công ty đại chúng quy mô lớn.

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng Cổ đông năm 2016, Kính đề nghị Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua.

Thay mặt HĐQT, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc về sự quan tâm hỗ trợ của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Tổng Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí đối với Công ty PVTrans Pacific. Cảm ơn Quý vị Cổ đông đã cùng chia sẻ với Công ty những khó khăn trong thời gian qua. Xin kính chúc Quý vị Cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Anh Minh**



**PHỤ LỤC 2**

**BÁO CÁO THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015  
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CP VTDK THÁI BÌNH DƯƠNG**

Giám đốc Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (Pacific) kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty như sau:

**I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SXKD NĂM 2015**

**1. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015**

**1.1. Đặc điểm tình hình.**

Trong năm 2015, giá dầu thô vẫn tiếp tục duy trì ở mức thấp, giá dầu thô Brent ở mức trung bình 56 usd/thùng, bằng mức thời điểm tháng 5/2009. Việc giảm giá dầu thô đã thúc đẩy mạnh mẽ nhu cầu sử dụng/dự trữ nhiên liệu trên toàn cầu, đặc biệt là tại các nước có nền kinh tế lớn. OPEC tăng sản lượng, các nhà máy lọc dầu tăng công suất hoạt động của nhà máy, dẫn đến tăng nhu cầu vận chuyển dầu thô trên hầu hết tất cả các tuyến, các loại tàu.

Đối với thị trường vận tải dầu thô trong nước, Công ty TNHH MTV Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR) chuyển qua mua tối đa dầu thô từ các mỏ trong nước để phục vụ cho nhu cầu sản xuất chế biến của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất và một phần cho dự trữ. Nhu cầu tàu vận chuyển cho sản lượng dầu thô đầu vào mua trong nước năm 2015 của BSR tăng 24% tương ứng so với kế hoạch dự kiến của nhà máy. Những chuyển biến tích cực và trong ngắn hạn của thị trường đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động vận chuyển dầu thô của Pacific trong năm vừa qua.

Bên cạnh yếu tố thuận lợi cơ bản của thị trường như trên, trong năm 2015, Pacific còn tiếp tục nhận được sự quan tâm hỗ trợ, chỉ đạo sát sao của Tổng Công ty PVTrans về mọi mặt; Nhận được sự hợp tác, phối hợp chặt chẽ, ủng hộ của các đơn vị thành viên trong Tập đoàn và đặc biệt là sự hỗ trợ, chia sẻ của các cổ đông đến hoạt động của Công ty; Ngoài ra, qua hơn 4 năm hoạt động theo mô hình mới, cùng với sự quyết liệt trong quản lý của ban điều hành, đội ngũ cán bộ nhân viên công ty đã được tôi luyện trong điều kiện hoạt động cạnh tranh gay gắt trên thị trường, đã hình thành nên một tập thể có tâm huyết, có trách nhiệm và đoàn kết xây dựng đơn vị quyết tâm cao vượt qua khó khăn.

Tuy nhiên, bên cạnh yếu tố thuận lợi, trong năm 2015 Pacific cũng đã phải đối mặt với những thách thức lớn, có tác động mạnh mẽ đến hoạt động sản xuất kinh doanh, có thể kể đến các nhân tố tác động chính như sau:



- Thị trường vận tải dầu khí quốc tế tuy đã có dấu hiệu phục hồi nhưng lượng tàu đóng mới gia nhập thị trường tiếp tục tăng, gây sức ép cho sự cạnh tranh về giá cước, giá thuê tàu giữa các chủ tàu, đặc biệt là với đội tàu dầu thô của PVTrans/Pacific vốn đã nhiều tuổi, điều kiện kỹ thuật kém cạnh tranh so với đội tàu mới của các nước có trình độ quản lý tàu tiên tiến và có uy tín lâu năm trên thị trường quốc tế.
- Do tác động của việc giảm giá dầu, các đơn vị trong ngành đều thực hiện cắt giảm chi phí, trong đó có chi phí sử dụng dịch vụ của PVTrans/Pacific.
- Tháng 8/2015, Trung Quốc tuyên bố phá giá đồng nhân dân tệ, cùng với đó sức ép từ việc Cục dự trữ Liên bang Mỹ (FED) tăng lãi suất đồng USD đã dẫn tới tăng tỷ giá USD/VNĐ trong năm 2015 là 5,2% so với mức tăng tỷ giá theo kế hoạch SXKD năm 2015 của Pacific đã được phê duyệt là 3%.
- Theo quy định của hành hải quốc tế, năm 2015, tàu dầu thô PVT Athena của Pacific phải thực hiện sửa chữa lớn định kỳ kết hợp làm CAP Hull khi tàu 15 tuổi. Việc tàu buộc phải dừng khai thác để sửa chữa trong thời gian 2 tháng đã làm giảm hiệu quả khai thác tàu trong ngắn hạn.

## 1.2. Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015.

Với điều kiện khó khăn và thuận lợi như trên, tập thể lãnh đạo CB.CNV Công ty Pacific đã nỗ lực chủ động trong hoạt động mọi hoạt động sản xuất kinh doanh. Cùng với sự hỗ trợ tích cực từ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty PV Trans và sự hợp tác của khách hàng, sự chia sẻ của quý cổ đông, Pacific đã từng bước khắc phục các khó khăn tồn tại của các năm trước để lại, tập trung khai thác tốt đội tàu dầu thô PV Trans và thuê thêm tàu dầu thô bên ngoài khi cần thiết đảm bảo vận chuyển an toàn, kịp thời dầu thô cho Nhà máy Lọc dầu Dung Quất và an toàn sản xuất cho mỏ, mang lại hiệu quả SXKD tốt cho công ty. Tình hình hoạt động cụ thể của các dịch vụ sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2015 cụ thể như sau:

*ĐVT: tỷ đồng*

Stt	Nội dung	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Tỷ lệ TH/KH 2015	Tỷ lệ TH 2015/TH 2014
I	Vốn điều lệ	942,75	942,75	100%	100%
I	Tổng doanh thu	830,00	988,50	119%	122%
	- Dịch vụ vận tải	269,83	350,27	130%	111%
	- Dịch vụ FSO	166,94	161,47	97%	
	- Dịch vụ thương mại	362,37	437,02	121%	100%
	- Doanh thu tài chính	30,86	39,74	129%	74%
II	Lợi nhuận trước thuế chưa bao gồm Chênh lệch tỷ giá	61,35	101,28	165%	247%
III	Lợi nhuận trước thuế	15,00	23,66	158%	128%
IV	Lợi nhuận sau thuế	11,70	17,10	146%	95%
V	Nộp ngân sách nhà nước	11,05	11,16	101%	113%

## 2. Đánh giá các kết quả đạt được trong năm 2015

Mặc dù thị trường vận tải năm 2015 vẫn còn rất khó khăn cùng với những khó khăn nội tại của đơn vị, nhưng nhờ sự chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, cổ đông Tổng Công ty mẹ PVTrans, sự hỗ trợ và hợp tác của khách hàng lớn là Công ty TNHH MTV Lọc hóa dầu Bình Sơn, sự chia sẻ ủng hộ của quý các cổ đông và đặc biệt là sự nỗ lực của Tập thể Lãnh đạo và Người lao động công ty, Pacific đã hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2015, với các kết quả chính đạt được như sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 với tổng doanh thu đạt 119% kế hoạch và lợi nhuận hoàn thành 158% kế hoạch đã được Đại Hội Đồng Cổ đông phê duyệt.
- Thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao về đảm bảo an toàn cho các mỏ dầu trong nước, không để xảy ra tanktop mỏ liên quan đến việc bố trí tàu vận chuyển dầu thô. Đã thực hiện vận chuyển an toàn và kịp thời toàn bộ nguyên liệu đầu vào cho Nhà máy Lọc dầu Dung Quất.
- Việc nhận bàn giao và đưa vào khai thác tàu FSO PVN Dai Hung Queen đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Pacific trong năm 2015 và các năm tiếp theo, góp phần giảm tải áp lực tài chính cho đơn vị, tạo yếu tố tâm lý tốt cho người lao động yên tâm cống hiến.
- Đã xây dựng được bộ máy tổ chức quản lý gọn nhẹ, nội bộ đoàn kết. Việc phân công bố trí người lao động được thực hiện theo đúng chuyên môn và phù hợp với nguyện vọng của người lao động. Sự quản lý, chỉ đạo quyết liệt của ban lãnh đạo đã tạo ra hiệu quả làm việc của toàn Công ty. Nâng cao trách nhiệm của lãnh đạo và người lao động, gắn liền quyền lợi được hưởng với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Nhìn lại những kết quả đã đạt được trong năm 2015, mặc dù kết quả còn khiêm tốn, chưa đáp ứng được mong đợi của Cổ đông và còn rất nhiều khó khăn, tồn tại cần phải giải quyết, tuy nhiên không thể phủ nhận được sự nỗ lực của toàn thể CBCNV Công ty, đã không ngừng cố gắng trong việc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao.

## II - KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

### 1. Đặc điểm tình hình

Nền kinh tế thế giới trong năm qua có mức tăng trưởng dưới mức mong đợi, GDP đạt 3,1% trong 2015 và dự kiến năm 2016 cũng sẽ duy trì ở mức tăng khoảng 3,4%. Sự bất ổn chính trị tại khu vực Trung Đông, Châu Âu và tranh chấp tại Biển đông, Hoa đông tiếp tục tác động tiêu cực đến tốc độ tăng trưởng kinh tế thế giới, ảnh hưởng lan tỏa đến môi trường hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vận tải biển.

Giá dầu thô năm 2016 vẫn được dự báo sẽ tiếp tục xu hướng giảm sâu và duy trì ở mức thấp, các khách hàng tiếp tục cắt giảm ngân sách, chi phí dẫn đến nhu cầu dịch vụ giảm mạnh làm ảnh hưởng đến các thị trường dịch vụ của PV Trans/Pacific.

Theo đánh giá của các tổ chức môi giới, nhu cầu vận chuyển dầu thô năm 2016 sẽ tăng trưởng ổn định ở mức 3,5-3,6% do dự báo hoạt động thương mại, mua bán dầu

thô cho tiêu thụ và tích trữ vẫn tiếp tục duy trì khi giá dầu thấp. Việc tăng nhu cầu vận chuyển đã thúc đẩy lượng tàu mới được đầu tư và đưa vào thị trường, dự báo đội tàu dầu thô thế giới trong năm 2016 sẽ tăng trưởng ở mức 5% tính theo DWT, dẫn đến cung vận tải vượt quá nhu cầu của thị trường. Do đó, giá cước vận tải năm 2016 vẫn được dự báo sẽ ở mức thấp hơn giá thành. Bên cạnh khó khăn của thị trường, hiện nay, đội tàu dầu thô của PVTrans/Pacific hầu hết có tuổi tàu cao, phát sinh nhiều chi phí sửa chữa, nâng cấp để đáp ứng quy chuẩn hành hải hiện hành. Nhiều tàu thiếu khả năng cạnh tranh với các tàu trẻ hơn, hiện đại hơn, gây khó khăn cho Pacific trong việc tìm kiếm khách hàng, nhất là trên thị trường quốc tế.

Đối với thị trường vận tải dầu thô trong nước, lấy nhu cầu vận chuyển dầu thô đầu vào cho Nhà máy lọc dầu Dung Quất (Công ty TNHH MTV Lọc hóa dầu Bình Sơn – BSR) là thị trường chủ yếu. Ngoài ra, tích cực mở rộng thị phần thêm mảng dịch vụ vận chuyển dầu thô nhập khẩu cho NMLD Dung Quất và chuyển kho cho khách hàng trong nước.

Đối với dịch vụ FSO: tiếp tục cho Tổng Công ty PVTrans thuê tàu trần tàu FSO PVN Dai Hung Queen phục vụ cho mỏ Đại Hùng. Tuy nhiên, trong bối cảnh giá dầu duy trì ở mức thấp, các chủ mỏ tiếp tục cắt giảm chi phí hoạt động, có thể sẽ có tác động ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của dịch vụ.

Đối với thị trường tài chính: năm 2016, dự kiến tỷ giá USD/VND có nhiều biến động bất lợi, sẽ phát sinh khoản lỗ chênh lệch tỷ giá cho các khoản dư nợ vốn vay ngoại tệ của Pacific, tạo áp lực tài chính lớn lên hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Tuy môi trường hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 được dự báo không mấy khả quan như trên, nhưng với sự hỗ trợ về mọi mặt của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty PVTrans, sự hợp tác của các đối tác, khách hàng, sự ủng hộ chia sẻ của quý các cổ đông và sự đoàn kết nhất trí trong tập thể người lao động, Pacific sẽ vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm và chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 được đề ra như các nội dung dưới đây.

## **2. Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm năm 2016**

Tổ chức vận chuyển an toàn, kịp thời toàn bộ nguyên liệu dầu thô đầu vào cho NMLD Dung Quất trên cơ sở các hợp đồng đã ký, tăng cường dành các hợp đồng vận chuyển dầu thô nhập khẩu cho NMLD Dung Quất. Khai thác an toàn hiệu quả các tàu dầu thô trên thị trường quốc tế, đảm bảo hiệu quả khai thác tàu không thấp hơn kế hoạch.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác quản lý thuật đội tàu của đơn vị quản lý trong vận hành, khai thác sửa chữa đảm bảo tiến độ và tiết kiệm chi phí, phù hợp với lịch khai thác tàu, không để xảy ra các sự cố dừng sản xuất do lỗi kỹ thuật.

Tiến hành quyết toán, kiểm toán báo cáo quyết toán dự án đầu tư hoàn thành của Dự án đầu tư chuyển đổi tàu 105.000 DWT thành FSO cho mỏ Đại Hùng theo quy định hiện hành của Pháp luật.

Phối hợp chặt chẽ với đơn vị quản lý vận hành tàu FSO PVN Dai Hung Queen quản lý khai thác hiệu quả tàu FSO phục vụ cho mỏ Đại Hùng.

Chú trọng hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng cùng với chính sách tiết kiệm trong quản lý và sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng dịch vụ.

Tiếp tục làm việc với các bên liên quan và giải quyết dứt điểm khoản tiền 80 tỷ đồng bị chiếm dụng tại Vietinbank – Chi nhánh Nhà Bè, nhằm đảm bảo lợi ích tối đa cho công ty.

Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý, điều hành của Công ty theo hướng gọn nhẹ, chuyên nghiệp, hiệu quả. Chú trọng đến công tác nhân sự, tiếp tục bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn lực đáp ứng yêu cầu phát triển của đơn vị. Xây dựng cơ chế lương/thưởng phù hợp, đảm bảo thu hút lao động giỏi và tránh chảy máu chất xám, không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động.

### 3. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2016.

Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh đã đạt được trong năm 2015, dự báo tình hình thị trường và các nhiệm vụ trọng tâm của năm 2016, các chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD và đầu tư trong năm 2016 của Pacific như bảng sau:

#### 3.1. Chỉ tiêu tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016	Doanh thu nội bộ
<b>1</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1.000,0</b>	
<b>2</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>860,0</b>	<b>741,6</b>
2.1	Từ dịch vụ vận tải	Tỷ đồng	267,9	173,0
2.2	Từ dịch vụ FSO	Tỷ đồng	261,2	261,2
2.3	Từ hoạt động dịch vụ	Tỷ đồng	307,4	307,4
2.4	Từ hoạt động tài chính	Tỷ đồng	23,5	
<b>3</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>805,0</b>	
3.1	Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	658,7	
3.2	Chi phí hoạt động tài chính	Tỷ đồng	127,8	
	- Trong đó CLTG đánh giá lại	Tỷ đồng	43,8	
3.3	Chi phí quản lý DN	Tỷ đồng	18,5	
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>55,0</b>	
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>44,0</b>	
<b>6</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>4,7%</b>	
<b>7</b>	<b>Nộp ngân sách Nhà nước</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>11,0</b>	
	Trong đó: - Thuế TNDN	Tỷ đồng	11,0	

**3.2. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản:** Trong năm 2016 Công ty sẽ xúc tiến công tác chuẩn bị đầu tư, chưa thực hiện giải ngân về vốn đầu tư tàu VLCC.

## **4. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2016**

### **4.1. Giải pháp kinh doanh thị trường:**

Tận dụng tối đa sự ủng hộ của Tập đoàn và Tổng Công ty trong công tác phát triển vận tải dầu thô trong nước. Tập trung nguồn lực quản lý khai thác đội tàu dầu thô của Công ty và Tổng Công ty, phục vụ đầy đủ cho nhu cầu vận chuyển dầu thô đầu vào cho NMLD Dung Quất và đảm bảo an toàn cho Mỹ.

Tiếp tục duy trì tăng cường phát triển công tác quan hệ khách hàng và tiếp thị phát triển thị trường, để đảm bảo vừa duy trì và củng cố giữ mối quan hệ tốt với khách hàng lớn (BSR), phát triển thêm khách hàng mới trong nước và quốc tế; Dưới sự chỉ đạo của Tổng Công ty PVTrans làm việc với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các đối tác KPC/KPI/công ty LHD Nghi Sơn chuẩn bị cho thị trường vận tải dầu thô cho Nghi Sơn trong các năm tới.

Tăng cường hợp tác với các nhà môi giới, các chủ tàu, các đối tác nước ngoài có uy tín để mở rộng thị trường vận tải quốc tế nhằm đảm bảo hiệu quả thực hiện việc cho thuê tàu (charter out)/ thuê tàu từ thị trường bên ngoài (charter in).

Tập trung mọi nguồn lực đẩy mạnh hoạt động SXKD, tìm kiếm các cơ hội để phát triển các loại hình sản xuất kinh doanh mới, tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn của các cổ đông.

### **4.2. Giải pháp đầu tư:**

Chủ động xây dựng các phương án đầu tư và kinh doanh, chuẩn bị cho các cơ hội kinh doanh trong năm tới như: vận chuyển dầu nhập khẩu cho NMLD Dung Quất và Dung Quất mở rộng, vận chuyển dầu nhập khẩu cho NMLD Nghi Sơn vào năm 2017.

Không thực hiện đầu tư mới đội tàu mà thực hiện thuê tàu ngoài (charter in/bareboat) phục vụ cho nhu cầu phát triển kinh doanh và để giảm gánh nặng về vốn đầu tư trong bối cảnh nền kinh tế vẫn chưa phục hồi và việc huy động thu xếp vốn cho các dự án đầu tư tàu còn rất khó khăn.

### **4.3. Giải pháp quản lý:**

Hoàn thiện và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng trong toàn bộ hoạt động SXKD, nhằm kiểm soát và phát huy tốt mọi nguồn lực của đơn vị, đảm bảo cung cấp dịch vụ tốt nhất đến cho khách hàng, nâng cao hiệu quả SXKD toàn Công ty.

Củng cố, tăng cường giám sát công tác quản lý kỹ thuật của đơn vị quản lý tàu, đảm bảo các điều kiện kỹ thuật an toàn của đội tàu, đáp ứng sẵn sàng cho nhu cầu khai thác đội tàu trong nước và quốc tế.

Quản lý chặt chẽ định mức tiêu thụ nhiên liệu của đội tàu, ngân sách phụ tùng, vật tư, chi phí khai thác, chi phí sửa chữa tàu và chi phí quản lý doanh nghiệp. Thường xuyên rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy trình khai thác, vận hành tàu, quy trình liên quan đến quản lý kỹ thuật bảo dưỡng tàu; các định mức kinh tế kỹ thuật công ty nhằm tăng cường tiết kiệm chi phí, hợp lý hóa sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tiếp tục tiến hành kiểm tra, đánh giá xem xét việc tuân thủ áp dụng các quy chế, quy trình đã được ban hành và triển khai xây dựng các quy chế, quy trình quản lý còn thiếu, nhằm đáp ứng tốt nhất yêu cầu quản lý doanh nghiệp.

### **4.4 Giải pháp tài chính:**

Tăng cường công tác quản lý tài chính, tiếp tục rà soát, ban hành các quy chế quy định về quản lý tài chính, kế toán tại đơn vị. Tổ chức theo dõi chặt chẽ công nợ, thu hồi nhanh chóng và kịp thời, quyết liệt không để xảy ra tình trạng tồn đọng công nợ.

Lập kế hoạch nhu cầu vốn, dòng tiền cho từng hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư theo định kỳ, chủ động trong việc huy động và thu xếp nguồn vốn phục vụ nhu cầu SXKD.

#### **4.5. Giải pháp nhân sự, lao động:**

Xây dựng và cải tiến phương pháp/ cơ chế đánh giá hiệu quả thực hiện công việc/thành tích của người lao động. Phân phối lương/thưởng cho người lao động phải trên cơ sở thu nhập gắn liền với kết quả làm việc trong thực tế.

Hoàn thiện bộ máy tổ chức, đảm bảo đội ngũ cán bộ có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc. Chú trọng tuyển dụng, đào tạo nhân sự operations/chartering/kỹ thuật tàu để bổ sung nguồn nhân sự cho hoạt động quản lý khai thác đội tàu dầu thô trên thị trường trong nước và quốc tế.

Đánh giá lại chất lượng cán bộ nhân viên, hoàn thiện các tiêu chuẩn chức danh, tuyển dụng và bổ sung các cán bộ có năng lực; Quan tâm, nghiên cứu vấn đề đãi ngộ cán bộ và từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

Năm 2016 được dự báo vẫn là một năm còn nhiều khó khăn thách thức với Công ty Pacific, đòi hỏi sự nỗ lực vượt bậc của toàn thể ban lãnh đạo, cán bộ công nhân viên Công ty và cần nhiều hơn nữa sự ủng hộ chia sẻ của Quý cổ đông để hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

Thay mặt Ban Giám Đốc, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn về sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng Quản trị đã hỗ trợ kịp thời cho Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, xin cảm ơn sự ủng hộ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty CP Vận tải Dầu khí và sự chia sẻ của Quý Cổ đông đối với Công ty trong thời gian qua và mong được tiếp tục nhận được sự ủng hộ đó trong thời gian tới. Xin kính chúc Quý vị Cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**GIÁM ĐỐC**



*Lê Mạnh Tuấn*

Số: 012016/-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 04 năm 2016

## BIÊN BẢN HỌP BAN KIỂM SOÁT PACIFIC

Thời gian : Lúc 09h ngày 25/04/2016

Địa điểm : Trụ sở Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương – tầng 3, tòa nhà PVFCCo, P.Đakao, Q.1, TP.HCM

### I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Ông Trần Minh Bằng : Trưởng BKS – Chủ tọa
- Bà Đỗ Thị Thanh Nga : Thành viên BKS
- Bà Trương Thị Bích Hạnh : Thành viên BKS – Thư ký

### II. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán
2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
3. Đề xuất Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2016

### III. KẾT QUẢ CUỘC HỌP

#### 1. Thông qua kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán của Ban kiểm soát

Trên cơ sở kết quả thẩm định của các thành viên Ban kiểm soát đối với BCTC năm 2015 đã được kiểm toán, các thành viên Ban kiểm soát đã thống nhất như sau:

Báo cáo tài chính của Công ty được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán, xét trên khía cạnh trọng yếu, đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015

#### 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Các thành viên BKS đã trao đổi, thảo luận và thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của BKS với các nội dung chủ yếu sau:

Đánh giá hoạt động đầu tư năm 2015: Năm 2015, dự án hoá cải tạo tàu dầu thô 105.000 DWT thành FSO phục vụ cho mỏ Đại Hùng đã hoàn thành, Tàu được đặt tên là tàu FSO PVN Dai Hung Queen và chính thức đón dòng dầu đầu tiên vào ngày 20/05/2015. Tính đến hết năm 2015, tổng chi phí đầu tư giải ngân cho dự án là 1.874 tỷ đồng, bằng 80% tổng giá trị đầu tư được phê duyệt của dự án. Đến thời điểm hiện nay, Tàu FSO PVD Dai Hung Queen đã đáp ứng các yêu cầu của khách hàng thuê tàu, đạt hiệu suất thời gian khai thác 100% năm 2015 và đóng góp doanh thu cho đơn vị. Đơn vị hiện đang thực hiện quyết toán dự án đầu tư và hoàn thiện theo đúng quy định của Pháp luật.

- a. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Với điều kiện thị trường quốc tế và thị trường trong nước thuận lợi cùng với sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo và người lao động công ty, các tàu dầu thô đều được bố trí lịch tàu khai thác liên tục, tần suất tối đa và tiết kiệm chi phí, các tàu đều có chỉ tiêu TCE cao hơn kế hoạch được giao. Các chỉ tiêu hoạt động đã đạt được trong năm 2015 như sau:

- Doanh thu thực hiện năm 2015: 988,50 tỷ đồng, đạt 119% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế năm 2015: 23,66 tỷ đồng, đạt 158% so với kế hoạch

Với việc giảm giá dầu thô đã thúc đẩy mạnh mẽ nhu cầu sử dụng cũng như dự trữ nhiên liệu trên toàn cầu, OPEC tăng sản lượng, các nhà máy lọc dầu tăng công suất hoạt động của nhà máy dẫn đến tăng nhu cầu vận chuyển dầu thô trên hầu hết các tuyến, các loại tàu. Đối với thị trường vận tải dầu thô trong nước, do BSR mua tối đa dầu thô từ các mỏ trong nước để sản xuất chế biến và một phần cho dự trữ nên nhu cầu vận chuyển sản lượng dầu thô đầu vào mua trong nước năm 2015 của BSR tăng mạnh. Những chuyển biến tích cực của thị trường đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động vận chuyển dầu thô của Pacific trong năm vừa qua. Ngoài ra, trong thời gian tới, đơn vị sẽ tiếp tục mở rộng thị trường hoạt động quốc tế để dần tạo vị thế trên thị trường.

b. Công tác quản lý điều hành của HĐQT, xây dựng và ban hành các quy chế quản lý nội bộ:

Bên cạnh việc tập trung đẩy mạnh hoạt động kinh doanh nhằm tối ưu hóa hiệu quả khai thác đội tàu dầu thô, trong năm 2015 Pacific đã tiếp tục triển khai mạnh mẽ công tác quản trị và quản lý tại đơn vị, đảm bảo tương thích với các quy định của Tổng Công ty và phù hợp với sự thay đổi pháp luật của Nhà nước. Trong năm, đơn vị đã sửa đổi và ban hành 4 Quy chế, 1 Quy định và 1 Quy trình để phục vụ cho công tác quản lý giám sát của mình.

c. Công tác nhân sự, đào tạo:

Pacific tiếp tục chú trọng xây dựng lực lượng lao động có chuyên môn cao qua công tác tuyển dụng gắn liền sàng lọc theo tiêu chí “tinh gọn và hiệu quả” phù hợp với quy mô hiện tại và đem lại hiệu quả thiết thực cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

d. Các nhận xét và kiến nghị:

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty, đề nghị Đại hội thông qua báo cáo về tình hình hoạt động, báo cáo tài chính năm 2015 do HĐQT và Ban Điều hành trình Đại hội. Trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc Công ty đã tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động và Nghị quyết của ĐHCĐ/HĐQT Pacific. Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc đã luôn nỗ lực triển khai thực hiện và hoàn thành một cách tốt nhất các chỉ tiêu mà Tổng Công ty, Đại hội đồng cổ đông giao.

e. Kế hoạch công tác năm 2016:

- Tiếp tục nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều Lệ của Công ty;
- Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và Báo cáo tài chính định kỳ;

Page 2



- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty;
- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, 6 tháng, hàng quý của Công ty;
- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và tham dự một số cuộc họp quan trọng của Hội đồng quản trị Công ty;  
Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các thành viên Ban Kiểm soát với các bộ phận liên quan của Công ty trong việc thực hiện các công việc kiểm tra, giám sát để có những kiến nghị, đóng góp kịp thời nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông của Công ty;

### 3. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2016

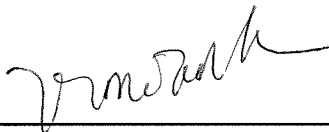
Các thành viên BKS đã thảo luận và nhất trí đề xuất lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính của Công ty năm 2016, cụ thể như sau:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

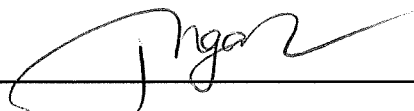
Cuộc họp kết thúc vào hồi 11h cùng ngày. Biên bản này gồm 03 trang, được lập thành 02 bản, được tất cả các thành viên dự họp đọc và nhất trí thông qua.

#### THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT:

Ông: Trần Minh Bằng (Chủ tọa)



Bà: Đỗ Thị Thanh Nga



Bà: Trương Thị Bích Hạnh (Thư ký)





*Tp, Hồ Chí Minh, ngày 31..tháng 05..năm 2016*

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông  
Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương

Liên quan đến việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương năm 2016, căn cứ tình hình thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty, các thành viên Ban kiểm soát đã thảo luận, xem xét và đánh giá các Công ty kiểm toán được Bộ Tài Chính công nhận.

**1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:**

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có đầy đủ chức năng theo quy định;
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, có uy tín, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

**2. Đề xuất:**

- Thông qua danh sách 3 Công ty kiểm toán độc lập (xếp theo thứ tự a,b,c) để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2016, cụ thể như sau:
  - a. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
  - b. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
  - c. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn 1 trong 3 Công ty kiểm toán nêu trên thực hiện cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2016 theo quy định hiện hành.

Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Trần Minh Bằng**

## PHỤ LỤC

**Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương theo Luật Doanh nghiệp 2014**  
(*Đính kèm Tờ trình của Hội đồng Quản trị Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương tại ĐHĐCĐ năm 2016*)

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
1	Điểm a Khoản 1 Điều 1	"Vốn điều lệ" là số vốn do tất cả các cổ đông đóng góp	"Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán được ghi nhận tại giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này.	Nhằm phù hợp với quy định tại Khoản 29 Điều 4 Luật DN 2014	
2	Điểm b Khoản 1 Điều 1	"Luật Doanh Nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh Nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005	"Luật Doanh Nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản sửa đổi bổ sung (nếu có)		
3	Chương II và Điều 2	Bổ sung thêm tiêu đề của Chương II và Điều 2	Tên, hình thức, trụ sở, người đại diện theo pháp luật, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty	Bổ sung tiêu đề cho phù hợp với nội dung ghi trong điều 2	
4	Khoản 4 Điều 2	Giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty.	<b>Công ty có một người đại diện theo pháp luật là Giám đốc.</b>	Luật yêu cầu Điều lệ quy định cụ thể số lượng người đại diện theo pháp luật của Công ty	Khoản 2 Điều 13 LDN 2014
5	Khoản 6 Điều 2	Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Khoản 2 Điều 47 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 48 Điều lệ này...	Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Khoản 2 Điều 49 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 50 Điều lệ này...	Phù hợp với số điều khoản thực tế của Điều lệ	
6	Khoản 1 Điều 4	Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này....	Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật và Điều lệ này....	LDN 2014 đã bỏ quy định chỉ kinh doanh những ngành nghề ghi trên GCNĐKDN, theo đó Công ty được tự do tiến hành những ngành nghề mà pháp luật không cấm trừ trường hợp ngành	Điều 7 và Điều 29 LDN 2014
7	Khoản 2 Điều 4	Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.	Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề mà luật không cấm và Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.	Sửa đổi theo quy định tại Điều 7	

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
8	Khoản 2 Điều 5	Công ty có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua ....	Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua .....	ngoài quyền tăng vốn thì CTCP có quyền được giảm vốn trong 1 số trường hợp nhất định.	LDN 2014
9	Khoản 4 Điều 6	Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.	Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải có các nội dung sau: a) Cổ phiếu đã bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì phải cam đoan rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ đem trả Công ty tiêu hủy; b) Chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới. Đối với cổ phiếu có tổng mệnh giá trên mười triệu Đồng Việt Nam, trước khi đề nghị cấp cổ phiếu mới, chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác và sau 15 ngày kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị Công ty cấp cổ phiếu mới.	Phù hợp với Khoản 3 Điều 120 LDN	Điều 111 LDN 2014
10	Khoản 2 Điều 11	Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau	Cổ đông phổ thông có các quyền sau	Sửa đổi thuật ngữ cho đúng luật	
11	Điểm g	Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá	Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản,	Phù hợp với Điểm g	

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
	Khoản 2 Điều 11	sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào Công ty.....	được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với <b>tỷ lệ sở hữu cổ phần</b> tại Công ty ....	Khoản 1 Điều 114 LDN	
12	Điểm h Khoản 2 Điều 11	Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định của Luật Doanh nghiệp	Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định <b>tại Điều 129</b> của Luật Doanh nghiệp.	Bổ sung cụ thể điều khoản áp dụng theo LDN mới	Theo Điều 129 LDN
13	Khoản 3 Điều 11	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau đây:	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ <b>từ 10%</b> tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau đây:	Thay đổi tỷ lệ theo quy định của LDN 2014	Khoản 2 Điều 114 LND
14	Điểm a Khoản 3 Điều 11	Đề cử các thành viên Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 32 Điều lệ này	Đề cử các thành viên Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát theo quy định tương ứng tại các <b>Khoản 2 Điều 25</b> và <b>Khoản 2 Điều 34</b> Điều lệ này	Thay đổi điều khoản tương ứng trong LDN 2014	
15	Điểm b Khoản 3 Điều 11	Yêu cầu Hội đồng Quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông có quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp	Yêu cầu Hội đồng Quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại <b>Điều 114</b> và <b>Điều 136</b> của Luật Doanh nghiệp	Thay đổi điều khoản tương ứng trong LDN 2014	Khoản 3 Điều 114 và Điều 136 LND
16	Điểm c Khoản 3 Điều 11	Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông	<b>Xem xét và trích lục số biên bản và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban Kiểm soát.</b>	Sửa đổi bổ sung theo LDN 2014	Điểm b Khoản 2 Điều 114 LDN
17	Khoản 6 Điều 12	Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây: a. Vi phạm pháp luật; b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;	Đề nghị bỏ	Điều 115 LDN không quy định nghĩa vụ này của cổ đông phổ thông	

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
18	Khoản 1 Điều 13	c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan .... chính.	Đại hội đồng cổ đông là cơ quan ... chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, Công ty có thể gia hạn, nhưng không quá sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác.	Bổ sung theo LDN mới	Khoản 2 Điều 136 LDN 2014
19	Khoản 2 Điều 13	Hội đồng Quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm.	Hội đồng Quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm.	Bổ sung theo Khoản 1 Điều 136 LDN 2014	
20	Điểm c Khoản 3 Điều 13	Khi số thành viên của Hội đồng Quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ	Khi số thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ	Bổ sung thêm nội dung theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 136 LDN 2014	
21	Điểm e Khoản 3	Ban Kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban Kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng	Ban Kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban Kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng Quản trị hoặc cán bộ quản	Thay đổi điều khoản tương ứng trong LDN	Điều 160 LDN

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
	Điều 13	Quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vì phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng Quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình	lý cấp cao vì phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo <b>Điều 160</b> Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng Quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình	2014	2014
22	Điểm b Khoản 4 Điều 13	Trường hợp Hội đồng quản trị ... theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp	Trường hợp Hội đồng quản trị ...theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp	Thay đổi điều khoản tương ứng trong LDN 2014	Điều 136 LDN 2014
23	Điểm b, c Khoản 4 Điều 13	b.....Ban Kiểm soát phải thay thế Hội đồng Quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5, Khoản 5, Điều 97 Luật Doanh nghiệp c.....thay thế Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.	b.....Ban Kiểm soát phải thay thế Hội đồng Quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định <b>Khoản 5, Khoản 7 Điều 136</b> Luật Doanh nghiệp c.....thay thế Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6, <b>Khoản 7 Điều 136</b> Luật Doanh nghiệp.	Thay đổi điều khoản tương ứng trong LDN 2014	Điều 136 LDN 2014
24	Điểm b Khoản 1 Điều 14	Báo cáo của Hội đồng Quản trị.	Báo cáo của Hội đồng Quản trị về <b>quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị</b>	Bổ sung theo Điểm c Khoản 2 Điều 136 LDN 2014	
25	Điểm c Khoản 1 Điều 14	Báo cáo của Ban Kiểm soát	Báo cáo của Ban Kiểm soát về <b>kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc</b>	Bổ sung theo Điểm d Khoản 2 Điều 136 LDN 2014	
26	Điểm 1 Khoản 2 Điều 14	Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán	Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ <b>35%</b> trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán	Trong LDN 2014 cho phép Điều lệ Công ty quy định mức khác ( <i>Pacific đang quy định là 50%</i> ) tuy nhiên theo Điểm đ Mục 2 Điều 143 LDN	Theo Điểm d Mục 1 Điều 144 LDN 2014

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
27	Điều o Khoản 2 Điều 14	Điều lệ hiện hành	<p>Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán</p>	<p>2014 – hình thức thông qua NQ ĐHĐCĐ và Điểm d Mục 1 Điều 144 LDN 2014 về điều kiện để NQ được thông qua đều quy định mức 35%. Do vậy để thống nhất cách áp dụng Luật và tăng thẩm quyền của ĐHĐCĐ, Pacific đề xuất từ mức 50% xuống 35%</p> <p>Sửa đổi dẫn chiếu đến điều khoản tương ứng trong LDN 2014</p> <p>Sửa đổi tỷ lệ mới phù hợp với thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo Điều 162 LDN 2014.</p>	Điều 162 LDN 2014
28	Khoản 1 Điều 15	Điều lệ hiện hành	<p>Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. <b>Tổ chức là cổ đông Công ty có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa 03 người đại diện.</b> Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện. <b>Trường hợp cổ đông Công ty không xác định phần vốn góp, số cổ phần sẽ được chia đều cho số lượng người đại diện theo ủy quyền.</b></p>	<p>Bổ sung cho phù hợp với LDN 2014</p>	Điểm b Khoản 2 Điều 15 LDN 2014



STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
29	Điều b Khoản 2 Điều 15	Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp	Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp, <b>số lượng người đại diện theo ủy quyền và tỷ lệ cổ phần tương ứng mỗi người đại diện theo ủy quyền</b>	Bổ sung theo điểm b Khoản 4 Điều 15 LDN 2014	Điểm b Khoản 4 Điều 15 LDN 2014
30	Khoản 1 Điều 16	Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.	Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất <b>51%</b> cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất <b>65%</b> quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.	Phù hợp quy định LDN 2014: Điều kiện tiến hành cuộc họp ĐHCĐ lần thứ 1 là 51% Điều kiện thông qua quyết định liên quan đến loại cổ phần là được 65% số cổ đông đại diện cho số cổ phần có quyền biểu quyết thông qua.	Khoản 1 Điều 141 và Khoản 1 Điều 144 LDN 2014
31	Khoản 3 Điều 17	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông.	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất <b>mười (10) ngày</b> trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông.	Sửa đổi cho phù hợp với LDN 2014	Khoản 1 Điều 139 LDN 2014
32	Điểm b Khoản 4 Điều 17	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông không đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục 06 tháng...	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông không đủ ít nhất <b>10%</b> cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục 06 tháng...	Thay đổi tỷ lệ theo quy định của LDN 2014 và Quy định tại khoản 3 Điều 11 của Điều lệ	Khoản 2 Điều 114 và khoản 3 Điều 138 của LDN

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
33	Khoản 1 Điều 18	Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết	Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất <b>51% tổng số phiếu</b> biểu quyết	Sửa đổi cho phù hợp với LDN 2014	Khoản 1 Điều 141 LDN 2014
34	Khoản 2 Điều 18	....Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.	...Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất <b>33% tổng số phiếu</b> biểu quyết.	Sửa đổi cho phù hợp với LDN 2014	Khoản 2 Điều 141 LDN 2014
35	Khoản 4 Điều 19	....Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa, không có người có thể làm chủ tọa, thành viên Hội đồng Quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.	....Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp <b>theo nguyên tắc đa số</b> . Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, <b>Trưởng Ban kiểm soát</b> điều khiển đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.	Sửa đổi cho phù hợp với LDN 2014	Điểm a Khoản 2 Điều 142
36	Khoản 1 Điều 20	Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông: a. Thông qua báo cáo tài chính năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;	Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có ít nhất <b>65% tổng số phiếu biểu quyết</b> của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông <b>tán thành</b> : <b>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</b> <b>b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</b> <b>c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</b>	Bổ sung theo quy định của LDN 2014	Khoản 1 Điều 144

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
37	Khoản 2 Điều 20	<p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng Quản trị bỏ nhiệm Giám đốc điều hành.</p> <p>Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>	<p>d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>e. Tổ chức lại, giải thể Công ty.</p> <p>Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.</p>	Thay đổi cho phù hợp với quy định LDN 2014	Khoản 2 Điều 144
38	Khoản 3 Điều 20	Chưa quy định	<p>Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát có thể thực hiện theo phương thức biểu quyết theo tỷ lệ sở hữu hoặc theo phương thức bầu dồn phiếu. Trước khi họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm</p>	Bổ sung phương thức lựa chọn TV HĐQT/BKS cho linh hoạt lựa chọn giữa 2 phương thức theo tỷ lệ sở hữu hoặc bầu dồn phiếu, phù hợp với quy định trong LDN 2014	Khoản 3 Điều 144 LDN 2014

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
			<p>soát, Hội đồng quản trị sẽ quyết định phương thức biểu quyết phù hợp với các quy định tại Điều lệ này. Trường hợp biểu quyết theo phương thức bầu dồn phiếu, mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.</p> <p>Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử của Đại hội đồng cổ đông.</p>		
39	Điều e Khoản 1 Điều 21	Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty nếu Điều lệ Công ty không quy định một tỷ lệ khác	Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.	Sửa đổi tỷ lệ cho phù hợp với biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.	Điều d Khoản 2 Điều 143 và Điều d Khoản 1 Điều 144 LDN 2014
40	Khoản 2	....Hội đồng Quản trị phải đảm bảo gửi,	....Hội đồng Quản trị phải đảm bảo gửi, công	Sửa đổi thời hạn gửi	Khoản 2

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
	Điều 21	công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.	bổ tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. <b>Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 137 Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 139 Luật Doanh nghiệp.</b>	phiếu xin ý kiến và cách thức xin ý kiến cho phù hợp với LDN 2014	Điều 145 LDN 2014
41	Khoản 4 Điều 21	Phiếu lấy ý kiến gửi đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn xác định tại nội dung đã bị mở đều là phiếu không hợp lệ.	<b>Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty theo một trong các hình thức sau đây:</b> a) <b>Gửi thư.</b> Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. b) <b>Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được gửi bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</b> Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn xác định tại nội dung lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là phiếu không hợp lệ. <b>Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</b>	Chỉnh sửa cho phù hợp với LDN 2014 Bổ sung trường hợp phiếu lấy ý kiến không được gửi về Công ty	Khoản 4 Điều 145 LDN 2014
42	Điều c Khoản 5	Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân	Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số	Bổ sung thêm nội dung biên bản kiểm phiếu	Điều c Khoản 5

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
	Điều 21	biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết	phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và <b>phương thức gửi biểu quyết</b> , kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;		Điều 145 LDN 2014
43	Điểm f Khoản 5 Điều 21	Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu. Các thành viên Hội đồng Quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải... ...	Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người giám sát kiểm phiếu và <b>người kiểm phiếu</b> . Các thành viên Hội đồng Quản trị, người giám sát kiểm phiếu và <b>người kiểm phiếu phải ...</b>	Bổ sung thêm nội dung biên bản kiểm phiếu	Điểm e Khoản 5 Điều 145 LDN 2014
44	Khoản 6 Điều 21	Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.	Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày <b>hoặc thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty</b> , kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.	Quy định việc gửi biên bản kiểm phiếu cho cổ đông có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử, phù hợp quy định LDN 2014.	Khoản 6 Điều 144
45	Khoản 8 Điều 21	Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản khi có ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản khi có ít nhất <b>51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành bao gồm cả các vấn đề nêu tại khoản 1 Điều 20</b> và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Điều chỉnh điều kiện thông qua quyết định của ĐHCĐ trong trường hợp lấy ý kiến bằng VB	Khoản 4 Điều 144 & Khoản 8 Điều 145
46	Điều 22	Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội	<b>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu quy định tại khoản 1 Điều 146 Luật Doanh nghiệp.</b> <b>2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải</b>	Sửa đổi toàn bộ nội dung về Biên bản họp ĐHCĐ cho phù hợp LDN 2014	Điều 146 LDN 2014

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
47	Điều 23	<p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng, thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p> <p>2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội</p>	<p>làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.</p> <p>3. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</p> <p>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp hoặc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.</p> <p>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	<p>Sửa đổi đối tượng có quyền yêu cầu xem xét huỷ bỏ nghị quyết của ĐHCĐ cho phù hợp với LDN</p>	<p>Điều 147 LDN 2014</p>
	Điều 24	<p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <b>nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11</b> có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định <b>hoặc một phần nội dung quyết định</b> của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, <b>trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 24 Điều lệ này.</b></p> <p>2. Nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc</p>			

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
48	Hiện chưa có	Điều lệ Công ty. Bổ sung thêm 1 điều sau Điều 23	<b>Điều 24. Hiệu lực các quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b> 1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại quyết định đó. 2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua quyết định đó không được thực hiện đúng như quy định. 3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điều 23, thì các quyết định đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.	Bổ sung theo quy định tại Điều 148 LDN 2014	Điều 148 LDN 2014
49	Điều 1 Điều 24	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người ...	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người ... <b>Trường hợp tất cả các thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.</b>	Bổ sung thêm cho đầy đủ và phù hợp với LDN 2014	Khoản 3 Điều 150 LDN 2014
50	Điều 2 Điều 24	Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất	<b>Thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông đề cử. Các cổ đông nắm giữ cổ</b>	Bổ sung thêm quy định thời hạn thông báo về	



STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
		sáu (06) tháng có quyền góp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng Quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;...	phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền góp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng Quản trị và phải thông báo cho Hội đồng quản trị chậm nhất 03 ngày làm việc trước khi khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;...	việc nhóm cổ đông đề cử thành viên HĐQT phù hợp quy định pháp luật	
51	Điều khoản 3 Điều 25	Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;	Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty	Bổ sung thẩm quyền HĐQT, chuẩn hóa thuật ngữ phù hợp quy định pháp luật	Điểm a Khoản 2 Điều 149 LDN 2014
52	Điều khoản 3 Điều 25	Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý Công ty theo đề nghị của Giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;	<b>Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc và người quản lý quan trọng khác theo quy định quản lý nội bộ của Công ty. Quyết định tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó</b>	Sửa đổi, quy định rõ hơn về phân cấp thẩm quyền HĐQT đối với các chức danh quản lý tại Công ty cho phù hợp với LDN 2014	Điểm i Khoản 2 Điều 149
53	Điều khoản 3	Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ	Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu Công ty;	Sửa đổi theo quy định LDN 2014	Điểm d Khoản 2

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
	Điều 25	đồng uỷ quyền			Điều 149
54	Điểm k Khoản 3 Điều 25	Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;	Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức; <b>xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</b>	Bổ sung thẩm quyền của HĐQT theo LDN	Điểm o, Khoản 2 Điều 149
55	Điểm b Khoản 4 Điều 25	Thành lập các công ty con của Công ty;	Thành lập các công ty con của Công ty; <b>việc góp vốn và mua lại cổ phần của doanh nghiệp khác.</b>	Bổ sung thẩm quyền của HĐQT theo LDN	Điểm l, Khoản 2 Điều 149
56	Điểm c Khoản 4 Điều 25	Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 108 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.....	Trong phạm vi quy định tại <b>Khoản 2 Điều 149</b> của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại <b>điểm m Khoản 2 Điều 14 Điều lệ này, Khoản 1 và 3 Điều 162</b> Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn....	Chỉnh sửa dẫn chiếu phù hợp nội dung, phù hợp quy định pháp luật	Điểm h Khoản 2 Điều 149
57	Điểm f Khoản 4 Điều 25	Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách từ 01 (một) tỷ đồng đến dưới 50% (năm mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản.....	Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách từ 01 (một) tỷ đồng đến dưới <b>35% (ba mươi lăm phần trăm)</b> tổng giá trị tài sản .....	Sửa đổi thẩm quyền quyết định của HĐQT đối với lĩnh vực đầu tư cho phù hợp LDN	Điểm e Khoản 2 Điều 149 và điểm d Khoản 2 Điều 135
58	Khoản 1 Điều 26	Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng Quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng Quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng Quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc điều hành của Công ty. Việc Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm nhiệm chức Giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.	<b>Hội đồng Quản trị bầu một thành viên của Hội đồng Quản trị làm Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng Quản trị có thể kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc của Công ty nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua và pháp luật không có quy định khác.</b>	Sửa đổi cho phù hợp với quy định của LDN 2014	Khoản 1,2 Điều 152

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
59	Khoản 1 Điều 27	Trường hợp Hội đồng Quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng Quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ đó.	<b>Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng Quản trị</b> trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ đó.	Theo LDN HĐQT sẽ bầu CT, không phải là ĐHCĐ nên chỉnh sửa cho phù hợp	Khoản 1 Điều 153 và Khoản 1 Điều 152
60	Khoản 4 Điều 27	Các cuộc họp Hội đồng Quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày sau khi có đề xuất họp.....những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng Quản trị.	Các cuộc họp Hội đồng Quản trị nêu tại Khoản 3 <b>Điều 28</b> phải được tiến hành trong thời hạn <b>bảy (07) ngày làm việc</b> sau khi có đề xuất họp.....những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 <b>Điều 28</b> có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng Quản trị.	Sửa lại thời gian triệu tập họp theo LDN 2014	Khoản 5 Điều 153
61	Khoản 8 Điều 27	Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng Quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền).	Cuộc họp của Hội đồng Quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) <b>tổng số thành viên trở lên dự họp.</b> Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn <b>bảy (07) ngày</b> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng Quản trị dự họp.	Sửa lại theo quy định mới của LDN 2014	Khoản 8 Điều 153
62	Điểm a,c,d Khoản 9 Điều 27	a. Trừ quy định tại Điểm b Khoản 9 Điều 27, mỗi thành viên ... c. Theo quy định tại Điểm d Khoản 9 Điều 27, khi có ... d. Thành viên Hội đồng Quản trị hưởng lợi từ một hoặc đồng được quy định tại	a. Trừ quy định tại Điểm b Khoản 9 <b>Điều 28</b> , mỗi thành viên ... c. Theo quy định tại Điểm d Khoản 9 <b>Điều 28</b> , khi có ... d. Thành viên Hội đồng Quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điểm a và	Chỉnh sửa số điều khoản theo thứ tự mới	

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
63	Khoản 14 Điều 27	Điều a và Điểm b Khoản 4 Điều 35 Điều lệ này .... Chủ tịch Hội đồng Quản trị...tham gia cuộc họp.	Điểm b Khoản 4 Điều 37 Điều lệ này .... Chủ tịch Hội đồng Quản trị...tham gia cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên Hội đồng Quản trị tham dự họp.	Bổ sung phù hợp phù hợp nội dung, hình thức các cuộc họp HĐQT	
64	Khoản 2 Điều 30	Nhiệm kỳ của Giám đốc điều hành là ba (03) năm và có thể được tái bổ nhiệm.	Nhiệm kỳ của Giám đốc điều hành <b>không quá 05 năm</b> và có thể được tái bổ nhiệm lại với <b>nhiệm kỳ không hạn chế</b>	Sửa đổi cho phù hợp với quy định trong LDN 2014	Khoản 2 Điều 157
65	Điểm d Khoản 3 Điều 30	Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị ...họ.	Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị ...họ; <b>bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.</b>	Bổ sung thêm cho phù hợp phân cấp thẩm quyền HĐQT và quy định LDN 2014	Điểm d khoản 3 Điều 157
66	Điều 31	1. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát. 2. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp. 3. Tham dự các cuộc họp. 4. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng Quản trị phù hợp với luật pháp. 5. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng Quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát.	a) <b>Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;</b> b) <b>Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;</b> c) <b>Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị Công ty;</b> d) <b>Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông;</b> e) <b>Hỗ trợ Công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;</b> f) <b>Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại</b>	Sửa đổi cho phù hợp với LDN 2014	Khoản 5 Điều 152

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
67	Điều lệ hiện hành chưa có	Bổ sung thêm 1 điều sau Điều 31	<p>Điều lệ này.</p> <p><b>Điều 33: Quyền khởi kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc:</b></p> <p>1. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 1% số cổ phần phổ thông liên tục trong thời hạn 06 tháng có quyền tự mình hoặc nhân danh công ty khởi kiện trách nhiệm dân sự đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Vi phạm nghĩa vụ người quản lý công ty theo quy định tại Điều 160 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b) Không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được giao; không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, không kịp thời nghị quyết của Hội đồng quản trị;</p> <p>c) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao trái với quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hoặc nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d) Sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của công ty để tư lợi riêng hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>đ) Sử dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của công ty để tư lợi riêng hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p> <p>2. Trình tự, thủ tục khởi kiện thực hiện tương ứng theo quy định của pháp luật về tố</p>	Bổ sung thêm điều khoản mới quy định trong LDN 2014	Điều 161 LDN

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
68	Điều 32, 33...	Thành viên Ban Kiểm soát	<b>Kiểm soát viên</b>	<b>Kiểm soát viên</b>	LDN 2014 Điều 163-169
69	Khoản 1 Điều 32	Số lượng thành viên Ban kiểm soát viên của Công ty là ba (03) đến năm (05) thành viên... Các thành viên Ban Kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban Kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban Kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban.	Số lượng <b>kiểm soát viên</b> của Công ty là ba (03) đến năm (05) thành viên. Các <b>kiểm soát viên</b> không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Các <b>kiểm soát viên</b> không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. <b>Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty. Kiểm soát viên bầu một (01) thành viên trong số họ làm Trưởng ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Trưởng Ban Kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty. Kiểm soát viên Công ty phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.</b> <b>Trưởng hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên</b>	Chuẩn hóa từ theo LDN tại các điều khoản ghi là thành viên BKS của Điều lệ  Sửa đổi bổ sung điều kiện, tiêu chuẩn của Kiểm soát viên theo quy định LDN 2014. Bổ sung quy định về trường hợp kết thúc nhiệm kỳ của KSV.	Điều 163 và khoản 2 Điều 164

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
70	Khoản 2 Điều 32	Các cổ đông có quyền góp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;...	<b>nhệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.</b> Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền góp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát và phải thông báo cho Hội đồng quản trị chậm nhất 03 ngày làm việc trước khi khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;...	Bổ sung cho tương ứng với quy định ứng cử thành viên HĐQT trong quy định tại khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty	
71	Khoản 4 Điều 32	Các thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Các kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của kiểm soát viên không quá năm (05) năm; kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Sửa theo đúng quy định trong LDN	Khoản 1 Điều 163
72	Khoản 1 Điều 33	Công ty phải có Ban Kiểm soát và Ban Kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:	Công ty phải có Ban Kiểm soát và Ban Kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. <b>Quyền hạn và trách nhiệm quy định trong Điều lệ này chủ yếu như sau:</b>	Sửa theo điều khoản tương ứng trong LDN	Điều 165
73	Khoản 1 Điều 37	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập tại Khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 32	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập tại Khoản 2 Điều 25 và Khoản 2 Điều 34 Điều lệ này .....	Sửa điều khoản tương ứng trong Điều lệ	

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
74	Khoản 5 Điều 39	Điều lệ này .... Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua Công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.	Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua các công ty chứng khoán là thành viên của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.		
75	Khoản 1 Điều 42	Chế độ kế toán Công ty sử dụng là Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS) hoặc chế độ kế toán khác được Bộ Tài chính chấp thuận.	<b>Chuẩn mực</b> kế toán Công ty sử dụng là <b>Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (VAS) hoặc chuẩn mực</b> kế toán khác được Bộ Tài chính chấp thuận.	Sửa đổi bổ sung cho phù hợp.	
76	Khoản 1 Điều 43	Công ty phải lập báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 45 Điều lệ này và trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm cho cơ quan năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh.	Công ty phải lập báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại <b>Điều 47</b> Điều lệ này và trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh.	Sửa điều khoản tương ứng trong Điều lệ.	
77	Khoản 3 Điều 43	Công ty phải lập và công bố các báo cáo sáu tháng và quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật Doanh nghiệp.	Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính sáu tháng và quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán theo các quy định khác của Luật Doanh nghiệp (nếu có).	Sửa đổi bổ sung cho phù hợp.	



STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
78	Khoản 2 Điều 45	Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính năm phản ánh các khoản thu chi của Công ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng Quản trị trong vòng hai (02) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận báo cáo tài chính năm của Công ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng Quản trị trong vòng ba (03) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	Sửa đổi bổ sung cho phù hợp.	
79	Điều 46	1. Hội đồng Quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp. 2. Hội đồng Quản trị, Giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.	<b>1. Hội đồng quản trị quyết định về số lượng, hình thức và nội dung con dấu của Công ty. Nội dung con dấu phải thể hiện những thông tin sau đây:</b> a) Tên Công ty b) Mã số doanh nghiệp <b>2. Trước khi sử dụng, Công ty phải có thông báo mẫu con dấu với cơ quan đăng ký doanh nghiệp để đăng tải công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.</b> <b>3. Hội đồng Quản trị, Giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.</b> <b>4. Con dấu được sử dụng trong các trường hợp theo quy định của pháp luật hoặc các bên giao dịch có thỏa thuận về việc sử dụng dấu.</b>	Điều chỉnh theo quy định mới của LDN 2014	Điều 44 LDN 2014
80	Khoản 2 Điều 48	Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ <b>51%</b> trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Gia hạn hoạt động của Công ty không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 144 LDN 2014, do đó tỷ lệ thông qua trong trường hợp này	Khoản 1 Điều 144 LDN 2014

STT	Điều khoản hiện hành	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
81	Khoản 4 Điều 52	Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị.	Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị, <b>Người đại diện theo pháp luật của Công ty</b> hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị.	là 51% Bổ sung thêm người có thể ký sao y hoặc trích lục Điều lệ	

Ghi chú: Sau khi các điều khoản sửa đổi bổ sung được thông qua, Điều lệ Công ty sửa đổi bổ sung sẽ được đánh số tự lại cho hợp lý mà không làm thay đổi các nội dung đã được thông qua.